

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ
, TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59 /2021/HS-ST
Ngày 28/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng

Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Trung – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81 /2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tùng**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 15/7/1990 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn Hồng Hà, xã Vạn Hoà, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Trần Xuân Trọng và bà Nguyễn Thị Tuyết

Vợ là Hoàng Thị Phương. Hiện trú tại thôn Hồng Hà, xã Vạn Hoà, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 26/2012/HSST ngày 23/02/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố L tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản

án số 31/2015/HSST ngày 22/4/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố L tuyên phạt 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. Đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự của bản án nên đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Trần Tbị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 15/4/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố L phối hợp với Công an xã V tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 119, đường Đinh Bộ Lĩnh, thôn Hồng Hà, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình kiểm tra phát hiện Trần Tđang cất giấu ma túy trong phòng ngủ thứ hai của ngôi nhà. Trần Tđã tự giác lấy từ trong ngăn tủ phía trên bên trái của chiếc tủ sắt kê bên phải cửa ra vào của phòng giao nộp cho tổ công tác 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có chất bột khô màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ chất bột khô màu trắng trên cho vào 01 túi nilon màu trắng có mép miết. Sau đó, Tùng tiếp tục lấy từ ngăn tủ nêu trên 01 hộp sắt bên trong có: 01 túi nilon màu trắng chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén dập chìm chữ “WY” và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên một mặt của mỗi viên nén dập chìm chữ “A”, mặt còn lại được dập chìm chữ “YI”; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa có hạt tinh thể rắn, màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Tùng khai nhận các viên nén màu hồng và xanh là ma túy hồng phiến, còn các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy Ketamine; toàn bộ số ma túy trên là của Tùng mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp sắt trên cạnh hộp có chữ “Daniel”; 01 cân điện tử màu bạc; 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng được cắt vát một đầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Tkhai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 05/4/2021, Trần Tmôt mình đi xe ôm từ nơi ở tại số nhà 119 đường Đinh Bộ Lĩnh, thôn Hồng Hà, xã Vạn Hoà, thành phố L đến khu vực thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Tgặp một người nam giới tên Pao (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) đứng ở khu vực quán nước ven đường gần chợ thị trấn Phong Hải và mua của người nam giới này 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh (không phải ma túy); 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy Ketamine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được, Trần Tcất số ma túy vào trong túi quần rồi bắt xe ôm đi về nơi ở. Khi về đến nơi, Trần Tđi vào

phòng ngủ thứ hai của bản thân, lấy túi ma túy Ketamine đổ một phần ra đĩa sứ rồi sử dụng, số ma túy còn lại Trần Tắt vào một hộp sắt. Sau đó, Trần Tcho chiếc đĩa sứ có chứa ma túy Ketamine và hộp sắt có chứa ma túy chưa sử dụng vào trong ngăn phía trên bên trái tủ sắt kê, bên phải cửa ra vào phòng ngủ của Tùng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 15/4/2021, Trần Tbi tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 92/GĐMT ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

+ Mẫu M1: 0,14 (không phẩy mười bốn) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Ketamine;

+ Mẫu M2: 0,18 (không phẩy mười tám) gam các viên nén hình trụ tròn, màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên nén đều được dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine;

+ Mẫu M3: Không tìm thấy chất ma túy trong 0,2 (không phẩy hai) gam các viên nén hình trụ tròn màu xanh có đặc điểm giống nhau, trên 02 (hai) mặt của mỗi viên nén: 01 (một) mặt được dập chìm ký tự “A”, 01 (một) mặt được dập chìm ký tự “YI” gửi giám định;

+ Mẫu M4: 0,04 (không phẩy không bốn) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Ketamine.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTPLC ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Tvề tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Tvề tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ttừ 01 năm 06 đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy Mẫu M1: 0,08 (không phẩy không tám) gam ma túy Ketamine; Mẫu M2: 0,09 (không phẩy không chín) gam ma túy Methamphetamine; Mẫu M3: 0,12 (không phẩy mười hai) gam chất bột khô, màu xanh (không tìm thấy chất ma túy) còn lại sau trích mẫu giám định; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 353120114439937; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số seri 356820020891629 để đảm bảo thi hành án; Tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp sắt trên cạnh hộp có chữ “Daniel”; 01 cân điện tử màu bạc; 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng được cắt vát một đầu. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Tnói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Tkhai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 05/4/2021, bị cáo có hành vi tàng trữ tàng trữ 0,18 (không phải mười tám) gam ma túy Ketamine và 0,18 (không phải mười tám) gam ma túy Methamphetamine. Mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố L, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Tkhai không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với Mẫu M1: 0,08 (không phẩy không tám) gam ma túy Ketamine; Mẫu M2: 0,09 (không phẩy không chín) gam ma túy Methamphetamine; Mẫu M3: 0,12 (không phẩy mười hai) gam chất bột khô, màu xanh (không tìm thấy chất ma túy) được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Trần Tngày 15/4/2021 tại thôn Hồng Hà, xã Vạn Hoà, thành phố L, tỉnh Lào Cai”. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 353120114439937; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số seri 356820020891629, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án , xong xét thấy bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ; Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp sắt trên cạnh hộp có chữ “Daniel”; 01 cân điện tử màu bạc; 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng được cắt vát một đầu bị cáo dùng để dùng ma túy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy .

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Tphạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Trần T01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 15/4/2021

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch Thu tiêu hủy Mẫu M1: 0,08 (không phẩy không tám) gam ma túy Ketamine; Mẫu M2: 0,09 (không phẩy không chín) gam ma túy Methamphetamine; Mẫu M3: 0,12 (không phẩy mười hai) gam chất bột khô, màu xanh (không tìm thấy chất ma túy) được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Trần Tngày 15/4/2021 tại thôn Hồng Hà, xã Vạn Hoà, thành phố L, tỉnh Lào Cai”

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 353120114439937; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số seri 356820020891629 để đảm bảo thi hành án

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp sắt trên cạnh hộp có chữ “Daniel”; 01 cân điện tử màu bạc; 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng được cắt vát một đầu

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Tphải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. L (1);
- Công an TP. L (2);
- Trại giam Công an tỉnh Lào Cai(1)
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. L (1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Kim Dung